

Số: 90/2024/QĐST-DS

TP. Bạc Liêu, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 223/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng thương mại cổ phần K**. Trụ sở: Số A, đường X, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần N – Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V – chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (theo văn bản ủy quyền số 3366/QĐ-NHKL ngày 21/8/2023), ông Lê Trung V ủy quyền cho bà Trương Thị Mỹ N, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ khu vực - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K, Ông Trần Quốc K, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K, bà Huỳnh Phương T, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K, ông Trần Hải Đ, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ khu vực - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K và ông Phạm Quốc T, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ khu vực - Phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP K (theo văn bản ủy quyền số 4790/QĐ-NHKL ngày 21/02/2024)

- *Đồng bị đơn*: Ông **Ngô Văn T**, sinh năm 1986 và bà **Nguyễn Thị Loan T1**, sinh năm 1987, cùng địa chỉ: Số A, khóm B, phường C, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Buộc ông Ngô Văn T và Nguyễn Thị Loan T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền gốc và lãi cụ thể như sau:

Theo hợp đồng tín dụng số 100/19/HĐHM/0200-5332 ngày 17/09/20219 và Hợp đồng tín dụng từng lần số 573/21/HĐTD/0200-8302 ngày 04/12/2021, tính đến ngày 04/9/2024 là 865.252.142 đồng, trong đó nợ gốc là 630.000.000 đồng, lãi quá hạn 211.519.595 đồng, lãi trong hạn 20.192.027 đồng, phạt chậm trả 3.540.520 đồng.

Theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kk số 0636/19/TC/0008-05332 ngày 15/12/2019, tính đến ngày 04/9/2024 là 96.381.456 đồng, trong đó nợ gốc là 49.530.981 đồng, lãi 25.492.211 đồng, phí phạt chậm trả 12.153.298 đồng, phí vượt hạn mức 9.204.966 đồng.

Kể từ ngày 05/9/2024, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp ông Ngô Văn T và Nguyễn Thị Loan T1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thanh toán nợ đầy đủ cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán đấu giá tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 100/19/HĐTC-BDS/0200-5332 ngày 17/09/2019, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 448; tờ bản đồ số 40; diện tích **58m²**; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; tọa lạc đường số B, Khu dân cư phường X, khóm 3, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 295447 (số vào sổ cấp GCN: CS 03946) do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 09/09/2019 cho ông Ngô Văn T và Nguyễn Thị Loan T1 và các tài sản gắn liền với đất thế chấp để ngân hàng thu hồi nợ.

Tài sản gắn liền với đất thế chấp là căn nhà, Loại nhà ở loại II, có kết cấu khung cột bê tông cốt thép tường xây gạch bao quanh có dán gạch ốp tường cao hơn 01m, có sơn vách tường, đồ sàn bê tông cốt thép tầng lầu 01, mái lợp tôl (có đóng la phong thạch cao), nền gạch men, mặt tiền trước có dán gạch, ban công đổ bê tông cốt thép. Số tầng 02 tầng (01 trệt + 01 lầu).

Các tài sản do ông Ngô Văn T và Nguyễn Thị Loan T1 quản lý sử dụng.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Ngô Văn T và Nguyễn Thị Loan T1 thống nhất đồng ý trả toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 750.000 đồng. Ngân hàng đã nộp số tiền này nên buộc ông T, bà T1 có nghĩa vụ trả lại cho ngân hàng 750.000 đồng.

Về án phí:

Ông Ngô Văn T và Nguyễn Thị Loan T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, buộc ông T và bà T1 phải nộp án phí là 20.424.504 đồng.

Ngân hàng không phải nộp án phí nên được hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.871.000 đồng theo biên lai thu số 0002776 ngày 30/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lâm Thị Tuyết Anh

